

Chi bộ trường Xuân - Đỉnh làm công tác bồi dưỡng giáo viên

Dương Văn Huê

**Bí thư chi bộ Trường phổ thông cấp ba
Xuân - đỉnh (Hà - nội)**

TRƯỜNG phổ thông cấp ba Xuân - đỉnh (huyện Từ-liêm, Hà-nội) được thành lập năm 1960. Lúc đầu, cơ sở vật chất của nhà trường chưa có gì đáng kể. Các lớp học phải đặt tạm ở đình, chùa hoặc ở nhà nhân dân. Từ nơi làm việc, chỗ ăn ở của giáo viên đến đồ dùng giảng dạy hằng ngày, đều thiếu thốn.

Đội ngũ giáo viên và nhân viên giúp việc ở đây tăng nhanh theo sự phát triển của nhà trường. Từ 18 người, trong năm học 1960-1961, tăng lên 39 người, trong năm học 1965-1966. Trong đó có một số anh chị em đã tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp, có hai phân ba là thanh niên. Phân đồng giáo viên được điều từ trong thành phố ra. Anh chị em là những người mới ra trường, tuổi đời còn trẻ, chưa có kinh nghiệm nhiều về đời sống thực tế xã hội và chuyên môn. Một số anh chị em rất có nhiệt tình công tác, say sưa học tập để rèn luyện tư tưởng và trau dồi nghề nghiệp. Tuy vậy, không ít người còn tự cho mình là giỏi, không chịu học hỏi kinh nghiệm của những anh em chung quanh, ý thức phục vụ và tinh thần trách nhiệm chưa cao. Trong hoàn cảnh nhà trường gặp nhiều khó khăn như vậy, nhiều giáo viên tỏ ra không yên tâm công tác, cho rằng dạy học ở nông thôn vất vả, không có điều kiện phát triển tài năng, muốn xin chuyển về thành phố...

Chi bộ chúng tôi nhận thức rằng: giáo viên là người quyết định đối với việc dạy tốt và học tốt của trường. Có nâng cao chất lượng của đội ngũ giáo viên thì mới bảo đảm được việc dạy tốt và học tốt. Chúng tôi đã coi trọng và tập trung nhiều công sức vào việc xây dựng đội ngũ giáo viên,

coi việc nâng cao giác ngộ chính trị, tư tưởng cho giáo viên, giúp anh chị em thấy rõ vị trí và trách nhiệm của người thầy giáo dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, là nhiệm vụ hàng đầu của chi bộ.

Quá trình nâng cao giác ngộ tư tưởng của anh chị em là một quá trình đấu tranh phê phán tư tưởng cũ và xây dựng tư tưởng mới. Xuất phát từ chỗ gần hết giáo viên ở đây xuất thân từ thành phần tiểu tư sản và thiếu vốn sống thực tế, trong tất cả những biện pháp giáo dục, chúng tôi đều quán triệt một phương châm chung là *gắn liền các hoạt động của anh chị em với cuộc đấu tranh xã hội và sản xuất* đang diễn ra sôi nổi ở địa phương.

Trước hết, chi bộ chúng tôi tạo mọi điều kiện thuận lợi cho anh chị em giáo viên đi sâu vào cuộc sống thực tế sinh động và phong phú ở địa phương, phát động thành phong trào trong toàn trường. Các tổ, nhóm chuyên môn đều có kế hoạch cụ thể của mình. Chúng tôi chỉ đạo và giúp chi đoàn thanh niên lao động phát huy vai trò nòng cốt và dẫn đầu của mình.

Lúc đầu, do chưa chuẩn bị tốt và chưa chỉ đạo cụ thể, nên trong công tác còn lúng túng. Nhiều người thiếu tin tưởng vào cách làm này. Một số anh chị em vin cớ bận công việc nhà trường, bận soạn bài vở, không có thì giờ đi thực tế. Có người sau khi dự cuộc họp tổng kết đợt học tập cải tiến quản lý hợp tác xã đã nói: “Thật chán ngấy, buồn ngủ, chỉ tớ mất thì giờ mà chẳng học được gì!” Cũng có người nói: “Gặp nông dân, mình cảm thấy ngượng nghịu, lẻ loi, không biết nói gì, hỏi gì!” Thậm chí có người nói: “Lập giáo án tốt, dạy tốt là hoàn thành nhiệm vụ rồi!”.

Giải quyết những vấn đề trên đây là một quá trình đấu tranh tư tưởng lâu dài, bền bỉ và phải tiến hành từng bước một. Một mặt, phải giúp anh chị em nâng cao nhận thức, mặt khác, cũng giúp họ cách làm công tác quần chúng.

Qua trao đổi, anh chị em đều thẩm thía rằng mình là người thiếu vốn sống thực tế, vì không hiểu thực tế đấu tranh giai cấp và sản xuất sôi

nỗi của quần chúng ngoài xã hội, nên đã “không biết nói gì, hỏi gì”, khi gặp nông dân. Cải tiến quản lý hợp tác xã là một cuộc vận động cách mạng lớn, nhằm củng cố và hoàn thành quan hệ sản xuất, phát triển sản xuất nông nghiệp, tại sao lại “chán ngấy” khi tham dự tổng kết, phải chăng là vì mình chưa thật sự hiểu hết công việc của quần chúng, chưa có thái độ học tập nghiêm chỉnh. Còn “bận nhiều công việc có thì giờ” “dạy tốt và hoàn thành nhiệm vụ”, rõ ràng là những biểu hiện của tư tưởng chuyên môn đơn thuần, ngại khó, ngại khổ... Chúng tôi đã đấu tranh với nhau và giúp nhau thấy rõ đi sâu vào thực tế ở địa phương là dịp tốt để tìm hiểu quần chúng, kiểm tra lại những ý nghĩ và hành động không đúng, kiểm nghiệm những hiểu biết sách vở của mình trong cuộc sống sinh động và phong phú, học tập những điều hay lẽ phải để bổ sung cho những hiểu biết còn nông cạn của mình. Trên cơ sở rèn luyện bản thân về tư tưởng và nghiệp vụ, hiểu sâu thực tế xã hội, xây dựng được nhân sinh quan phục vụ quần chúng, chắc chắn sẽ khắc phục được những biểu hiện lệch lạc trên.

Để giúp đỡ anh chị em được thiết thực hơn, chi bộ chúng tôi đã đặt quan hệ với đảng uỷ xã Xuân-đỉnh và tổ chức kết nghĩa với một hợp tác xã nông nghiệp ở địa phương. Chúng tôi đã theo dõi sát và chỉ đạo cụ thể phong trào này, giúp các tổ, nhóm lập kế hoạch tỉ mỉ. Bước đầu, chúng tôi hướng cho anh chị em làm quen với những đối tượng cần liên hệ ở địa phương. Ví dụ: nhóm tự nhiên làm quen với tổ khoa học kỹ thuật của hợp tác xã, đồng chí phụ trách thanh niên ở trường liên hệ với đồng chí phụ trách thanh niên ở xã... Dần dần từng bước, từ chỗ làm quen với một đồng chí, chúng tôi mở rộng quan hệ với nhiều đồng chí, với xã viên; từ chỗ trao đổi kinh nghiệm ở nhà, tiến tới tham gia công việc thực sự trên đồng ruộng... Trên cơ sở đó, từng anh chị em dựa theo kế hoạch đã định, kèm cặp và dùu dắt nhau đi sâu tìm hiểu tình hình và trao đổi kinh nghiệm về vấn đề định nghiên cứu với các đồng chí ở địa phương. Ví dụ: đồng chí Nho tập hợp và hướng dẫn anh em giáo viên nhóm sinh hoá đi và tổ khoa

học kỹ thuật của hợp tác xã để nghiên cứu các chuyên đề làm phân, nuôi bèo, lai giống... Đồng chí Thái cùng với các đồng chí trong nhóm vật lý liên hệ với tổ cải tiến nông cụ để tìm hiểu và tham gia vào việc cải tiến nông cụ...

Trên cơ sở học hỏi và giúp đỡ lẫn nhau, quan hệ giữa anh chị em giáo viên với cán bộ và quần chúng địa phương ngày càng chặt chẽ, thông cảm với nhau. Các đồng chí ở địa phương như các đồng chí thống kê, kế toán hợp tác xã khu Đông, các đồng chí phụ trách văn hoá xã hội,... đã chủ động liên hệ với chúng tôi, yêu cầu chúng tôi cộng tác, giúp đỡ... Về phía giáo viên, anh chị em dần dần thấy thích thú với việc đi sâu vào thực tế, coi đây là công việc thường xuyên và không thể thiếu được. Có nữ giáo viên mới về trường tuần trước, tuần sau đã cùng nhóm ra đồng ruộng hợp tác xã. Nhóm vẫn sử trước đây thường phàn nàn là khó tham gia công tác thực tế, lúc này cũng đã chủ động nói chuyện, triển lãm ở địa phương, sưu tầm ca dao, tổ chức sưu tầm hiện vật, góp phần xây dựng phòng bảo tàng truyền thống địa phương.

Được tiếp xúc với thực tế, tư tưởng anh chị em có nhiều chuyển biến tốt, nội dung bài vở của anh chị em soạn ra được sinh động và phong phú, các em học sinh dễ tiếp thu và áp dụng vào sản xuất hằng ngày.

Thứ hai, chi bộ trường Xuân-đỉnh đã phát huy tác dụng gương mẫu của đảng viên, vai trò động viên và giáo dục của các tổ chức quần chúng.

Đứng trước yêu cầu cấp bách của việc đưa anh chị em tham gia các sinh hoạt thực tế ở địa phương và việc xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường, tuy số lượng ít, các đồng chí trong chi bộ đã biết phát huy tác dụng lãnh đạo của mình. Các đồng chí nói ít nhưng làm nhiều, dùng hành động thực tế của mình để thuyết phục và lôi cuốn anh chị em cùng tham gia. Nhiều gương tốt đã được nhà trường biểu dương và có tác động mạnh mẽ đối với anh chị em. Ví dụ: đồng chí Nho, giáo viên sinh vật, luôn gân gùi tổ chuyên môn, giúp nhau kinh nghiệm giảng dạy tốt; mặc dù gia đình đồng người, vợ con đau yếu luôn, đồng chí vẫn là người thường xuyên có

mặt trong thôn xóm và trên đồng ruộng. Nhiều đồng chí tự nguyện không nghỉ hè và không đi nghỉ mát, đến tham gia công tác xây dựng trường sở... Từ năm 1964 đến nay, hàng năm 100% số đảng viên ở trường được bình bầu là lao động tiến tiến và chiến sĩ thi đua.

Các tổ công đoàn, chi đoàn thanh niên, tổ chuyên môn đều có kế hoạch thi đua rất cụ thể, kịp thời động viên và phổ biến kinh nghiệm công tác. Công tác chuyên môn ở các tổ, nhóm đều có tiến bộ rõ rệt. Nhóm văn sử thi đua sưu tầm tài liệu, sách vở lịch sử, truyền thống địa phương để bổ sung cho bài giảng. Nhóm toán làm thêm đồ dùng giảng dạy. Nhóm lý soạn bài gần nhau, lên lớp thử để góp ý kiến cho nhau. Phong trào thi đua dạy tốt phát triển mạnh mẽ. Chỗ này phụ đạo, chỗ kia bồi dưỡng học sinh giỏi. Việc học tập của các em được các thầy theo dõi hằng ngày, hằng tuần. Đồng chí Hải, chủ nhiệm lớp 10A, thấy có mấy em trong lớp mình vắng mặt, hôm sau đã đến tận nhà thăm hỏi gia đình và giúp đỡ các em. Thông qua hình thức sơ kết thi đua, chúng tôi đã kịp thời biểu dương những đồng chí trên, và nêu lên những việc làm tốt của anh chị em để động viên phong trào chung.

Để duy trì phong trào, chúng tôi đã hướng dẫn cho từng đảng viên tập hợp chung quanh mình những anh chị em tích cực trong phong trào. Một mặt biến số anh chị em này thành lực lượng nòng cốt trong quần chúng, thông qua số anh chị em này để giáo dục những quần chúng khác; mặt khác, trong công tác hằng ngày, thường xuyên theo dõi và giúp đỡ để đưa vào diện đối tượng kết nạp đảng của chi bộ. Nhờ đó, công tác chuyên môn hoàn thành tốt, công tác phát triển đảng cũng đạt kết quả khá.

Chúng tôi đặc biệt quan tâm đến công tác chi đoàn thanh niên của nhà trường. Bí thư chi bộ đảng thường xuyên tham gia các buổi họp của chi đoàn, luôn gợi ý và hướng dẫn chi đoàn lập kế hoạch công tác hằng tháng, luôn theo dõi và kiểm tra các hoạt động của chi đoàn, từ việc kết nghĩa với chi đoàn thanh niên địa phương đến việc đặt kế hoạch rèn luyện đoàn viên, tuyên truyền kết nạp đoàn viên mới. Qua sự giúp đỡ dần dần

từng bước một, đến nay chi đoàn nhà trường đã tự động công tác một cách vững vàng và xứng đáng là cánh tay của chi bộ đảng. Trong các hoạt động của nhà trường, chi đoàn thanh niên đã phát huy được tác dụng đầu tàu trong việc tham gia công tác thực tế ở địa phương và trong công tác xây dựng trường sở, cải tiến giảng dạy...

Thứ ba, chi bộ thường xuyên coi trọng việc giáo dục đường lối, chính sách của Đảng và tình hình thời sự cho anh chị em, nhằm nâng cao ý chí phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ dạy tốt.

Chúng tôi coi đây là một công tác lớn của chi bộ và cử một số đồng chí chuyên phụ trách công tác học tập. Dựa vào kế hoạch công tác chuyên môn do Sở giáo dục Hà-nội đề ra và nội dung công tác tư tưởng của Đảng do ban tuyên huấn huyện hướng dẫn, chi bộ chúng tôi có kế hoạch học tập cụ thể trong từng học kỳ, từng tháng, thậm chí trong từng tuần. Chúng tôi áp dụng nhiều hình thức linh hoạt: khi thì mời cán bộ của Sở, của huyện uỷ về nói chuyện, lúc thì hướng dẫn đọc và mạn đàm về một bài nói chuyện của các lãnh tụ và các đồng chí lãnh đạo khác, khi thì trao đổi về những tin tức chiến thắng... Mỗi lần học tập về đường lối, chính sách hoặc những vấn đề thời sự lớn, chúng tôi đều nhằm giải quyết một vấn đề gì trong công tác tư tưởng hoặc chuyên môn của trường, hướng dẫn anh chị em liên hệ với tư tưởng và công tác của mình, đồng thời bàn cách cải tiến công tác.

Ví dụ: sau khi tổ chức học tập bài nói của Thủ tướng Phạm Văn Đồng ở trường Đại học sư phạm Vinh, chúng tôi phát động một đợt cải tiến công tác giảng dạy, giải quyết tốt ba khâu: “học, tập và hành” trong học sinh. Trong vấn đề này cũng có nhiều ý kiến khác nhau. Nhiều đồng chí nói: hướng dẫn học sinh và học tập thì có thể làm tốt, nhưng giúp cho học sinh áp dụng vào đời sống thực tế thì khó, không phải là tất cả các môn đều làm được. Đi sâu vào công tác thực tế, chúng tôi chỉ đạo cụ thể từng tổ, nhóm bàn cách cải tiến công tác của mình. Chúng tôi tổ chức giới thiệu kinh nghiệm giảng dạy tốt trong việc chế biến phân, nuôi bèo hoa

dâu... của đồng chí Nho. Qua thực tế, ngay những bộ môn là khó áp dụng như môn hoá, đồng chí giáo viên hoá cũng đã bồi dưỡng cho học sinh biết cách giữ gìn vệ sinh, biết chống và phòng độc, phối hợp với y tế địa phương tổ chức lớp cứu thương trong học sinh...

Bằng nhiều biện pháp và hình thức sinh động, nhẹ nhàng, việc học tập đường lối, chính sách và tình hình thực sự ở trường chúng tôi được gắn chặt với việc cải tiến và nâng cao trình độ công tác, trình độ tư tưởng và nghiệp vụ giáo viên trong trường. Đây là món ăn tinh thần không thể thiếu được đối với anh chị em. Phong trào đọc sách được lan rộng từ giáo viên sang học sinh.

Trên đây là những biện pháp chủ yếu mà chi bộ chúng tôi thường áp dụng và được anh chị em giáo viên nhiệt liệt hưởng ứng. Bằng những biện pháp trên, trình độ chính trị và chuyên môn của anh chị em được nâng cao rõ rệt. Qua tổng kết năm học 1965 – 1966, hai tổ chuyên môn được công nhận là tổ lao động xã hội chủ nghĩa, 75% số cán bộ giảng dạy được bầu là lao động tiên tiến và chiến sĩ thi đua. Hai năm qua, trường đã tham gia báo cáo nhiều chuyên đề về giáo dục và giảng dạy bộ môn ở một số hội nghị tổng kết của trung ương và thành. Từ năm 1963 – 1964, trường Xuân-đỉnh luôn luôn được công nhận là trường tiên tiến, hàng năm trên 95% học sinh lên lớp và 97% học sinh lớp 10 tốt nghiệp. Hiện nay, hầu hết anh chị em giáo viên đang quyết tâm nâng cao chất lượng giảng dạy, đưa trường Xuân-đỉnh tiến lên hơn nữa